

ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ
TÒA-THÁNH TÂY-NINH



Khai Lược
Ý NGHĨA VÀ DIỄN BIẾN VIỆC THÀNH LẬP
MINH THIỆN ĐÀN
(Phạm Môn kỳ nhì) tại Phú Mỹ

Do Đức HỘ-PHÁP và Đức CAO-THƯỢNG-PHẨM
Vâng Lệnh Đức PHẬT-MẪU đến Khai Đàn

SĨ-TÀI: NGUYỄN-DUY-THIÊN TỰ QUANG-MINH
LỄ-SANH: THƯỢNG-QUYỆN-THANH (Đầu-Tộc BẾN-TRE)



TÀI LIỆU SƯU TẦM 2014
hai • không • một • bốn

Ebook được làm theo TÀI-LIỆU phổ biến trên Website của DAOCAODAI.INFO. Mọi góp ý, đề nghị bổ túc, sửa đổi những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn SĨ-TÀI: NGUYỄN-DUY-THIỆN tự QUANG-MINH và LỄ-SANH: THƯỢNG-QUYÊN-THANH (Đầu-Tộc BẾN-TRE), BAN PHỤ TRÁCH PHỔ BIẾN KINH SÁCH & TÀI LIỆU WEBSITES DAOCAODAI.INFO đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngõ hầu GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 16/03/2023

Tâm Nguyên

Website: tusachCAODAI.wordpress.com

Khái Lược
& Nghĩa và Diễn Biến việc Thành Lập
Minh Thiện Đàn (PHÚ MỸ)

SĨ-TÀI: NGUYỄN-DUY-THIÊN TỰ QUANG-MINH
LỄ-SANH: THƯỢNG-QUYÊN-THANH (Đầu-Tộc BẾN-TRE)

MỤC LỤC

GIỚI THIỆU.....	9
MINH THIÊN ĐÀN (PHẠM MÔN KỲ NHÌ).....	11



TÒA-THÁNH TÂY-NINH

GIỚI THIỆU

NHẪM BẢO TỒN, LƯU TRỮ CÁC TÀI LIỆU CỦA ĐẠO, nhất là các văn kiện sử liệu giúp đời sau hiểu được phần nào công lao khó nhọc, những khó khăn ngăn trở do quyền Đời gây ra mà chư vị Tiên Bối phải nhận chịu, đương đầu và vượt qua, chúng tôi mạo muội đánh máy lại tập tài liệu: **MINH-THIỆN-ĐÀN** (*PHẠM-MÔN kỳ nhi*) do SĨ-TẢI: Nguyễn-Duy-Thiên tự QUANG-MINH và LỄ-SANH: Thượng-Quyện-Thanh (*Đầu-Tộc BẾN-TRE*) biên soạn vào năm Tân-Tỵ (1941) theo Hồ-sơ của Sĩ-Tải Đổ-Quang-Hiển và Giáo-Sư MINH thuật lại đại-cương.

Trong tài liệu này, khi đánh máy lại từ bản photocopy của bản đánh máy đã lâu nên có nhiều từ không được rõ ràng, nên chúng tôi phải cố suy đoán nên rất có thể có một vài sai lạc, nhầm lẫn. Kính mong đọc giả vui lòng chỉ giáo những sai sót khi gặp phải.

Trong tương lai, chúng tôi hy vọng sẽ bổ túc thêm vào những tài liệu mà chúng tôi đã sưu tầm được. Chúng tôi cũng tha thiết cầu mong chư Đạo Hữu, Đạo Tâm nào có được những tài liệu liên hệ, xin vui lòng đóng góp, gửi tài liệu đến chúng tôi qua điện thư: *tamnguyen351@live.com*. Sau khi nhận được, chúng tôi sẽ chuyển đổi ra ebook và phổ biến. Thành kính tri ơn sự nhiệt tình đóng góp của chư Đạo Hữu, Đạo Tâm.

Trân trọng,
Tâm Nguyên



ĐẠI-ĐẠO TAM-KỶ PHỔ-ĐỘ

(Tứ Thập Nhứt Niên)

TÒA-THÁNH TÂY-NINH

MINH THIÊN ĐÀN (PHẠM MÔN KỶ NHI)

Do: ĐỨC HỘ-PHÁP, ĐỨC CAO THƯỢNG-PHẨM, VÂNG
lệnh Đức Phật-Mẫu đến khai-đàn tại Phú-Mỹ,
Quận Châu-Thành (Mỹ-Tho).

Sau khi lập thành Thánh-Thất thì Đức Quyền
Giáo-Tông Thượng-Trung-Nhứt, giao cho Giáo-
Hữu Thượng Minh-Thanh làm chủ, buổi nọ Đức
Lý Giáo-Tông giảng cơ dạy Đạo rất nhiều và có cho
bài thi như vậy: (khoán thủ)

THI

*Giáo-truyền Đại Đạo khắp Đông, Tây,
Tông-chỉ Tây Ninh với cảnh này,
Thái-cực ôm gồm trong Pháp-Chánh,
Bạch-Minh hiển-ngộ ngự Tòa Tây.*

*Tòa Tây Nghị-định Đạo ban-hành,
Chớ cải Thiên-Điều sửa quẩn-quanh.
Luật-Pháp Hư-Cung đâu há sót,
Phàm này thủ sửa, sửa sao đành.*

LÝ THÁI-BẠCH

Thánh Thất Phú-Mỹ Đức Lý giảng cơ đặt tên
là **KHỔ-HIỀN-TRANG** (ở cung Ngọc-Hư có cung
Khổ-Hiền) Ông Giáo-Hữu Thượng Minh-Thanh
làm chủ và lãnh hai nhiệm-vụ.

Có bài THI như vậy:

KHỔ thà cam chịu chó đùng than,
HIÊN-ngỏ cùng nhau mới vẹn-toàn,
TRANG-điểm ngọc lành cho đáng giá,
Đôi-mài Chí-thiện *THƯỢNG-MINH-THANH*.
THÁI-BACH

Thánh Thất *KHỔ-HIÊN-TRANG* xuất-hiện ra *MINH-THIÊN-ĐÀN* trong lúc khai-sáng Đức Phật-Mẫu có dạy chọn chỗ đất lập sở đặt tên là Sở Thảo-Đường ngày sau sẽ thành Thánh-Địa.

Đức Phật-Mẫu có cho bài thi như vậy:

THI

Thảo-Đường Phước-Địa Ngộ-Tòng-Hoa,
Lục úc dư niên Võ-trụ hòa,
Cộng-hưởng phạm-gian an-lạc nghiệp,
Thế đấng Bồng-Đảo định âu-ca.

DIÊU-TRÌ KIM-MẪU

KHỞI ĐẦU. – Ngày 15 tháng 10 năm Đinh-Mão (1927) tại nhà Ông Đinh-Công-Trứ, làng Phú-Mỹ (Mỹ-Tho) đêm 14 Đức Phật-Mẫu giáng cơ lập *MINH-THIÊN-ĐƯỜNG* dạy thấu người Đạo trong bốn Hương:

1. – Phú-Mỹ.
2. – Tân-Hòa-Thành,
3. – Hưng-Thạnh-Mỹ.
4. – Tân-Hội-Đông.

Phận sự Giáo-Hữu Thượng Minh-Thanh làm chủ Thánh-Thất và hiệp với 4 Hương-Đạo, các vị tâm đạo trí-thức chung lo đến ngày 15 tháng Giêng

năm Mậu-Thìn (1928) sẽ lập đàn thâu người vào MINH-THIÊN-ĐÀN. Ông Giáo-Hữu MINH chứng đàn, lập minh-thệ cho mỗi người rồi lập thông qui dâng cho 3 Ông lớn:

1. Đức Quyển Giáo-Tông

2. Đức Hộ-Pháp

3. Đức Cao Thượng-Phẩm và chiêu mộ các Anh-Em Đạo vào MINH-THIÊN-ĐÀN về Tòa-Thánh làm công quả phá rừng, đào giếng, bứng gốc, phá chổi, Đức Cao Thượng-Phẩm và Anh-Em MINH-THIÊN-ĐÀN cất một cái nhà 7 căn hai chái tại TÒA-THÁNH (*tục kêu là sở Phú-Mỹ*).

Đúng ngày 15 tháng 2 năm Mậu-Thìn (1928) Đức Lý-Giáo-Tông giảng cơ dạy lập luật-điều chánh-pháp, nội-luật của Đàn để hành-sự cho y một khuôn-mẫu.

Đêm 17 tháng 3 năm Mậu-Thìn Đức Ngài dạy lập 12 vị kiểm-duyệt:

1. Huỳnh văn Phuông

2. Lê văn Tiết

3. Triệu văn Kỳ

4. Phan văn Dương

5. Lê văn Ân

6. Lê văn Phước

7. Trần văn Ngọ

8. Trần văn Mậu

9. Đỗ văn Phò

10. Nguyễn văn Chánh

11. Cao văn Phú,

12.

Còn một vị chưa xứng tài sau sẽ cử thêm, hằng đêm đủ đều có Đức Phật-Mẫu, Đức Lý-Giáo-Tông và Các Đấng Thiên-Liên giảng-cơ dạy Đạo và sắp công việc tạo sở đủ mọi phương-diện, nhất là nơi KHỔ-HIÊN-TRANG phải tổ-chức lập 36 ty, mỗi ty có 12 người, phân công tổ-chức lương-diễn các tỉnh, mỗi ty có một vị Chánh và Phó ty (*sau này gọi là Chánh Phó chủ-sở*). Trong 36 ty có một vị Chủ-Khảo do Ông Lễ-Sanh Hàm-Sùng lãnh trách-nhiệm tổ-chức ban kiểm-soát lần-lượt phổ-biến sâu-rộng, các tỉnh Châu-Đốc, Long-Xuyên, Sa-Đéc v.v... không đầy 6 tháng mà số người nhập MINH-THIỆN-ĐÀN trên 3.000 vị nam, nữ.

Ngày 8 tháng 4 năm Mậu-Thìn (1928) Đức Hộ-Pháp dạy MINH-THIỆN-ĐÀN hiệp với PHẠM-MÔN lên núi Bà mua sở đất 6 mẫu lập sở đặt tên là: Sở SƠN-ĐÌNH lo khai-mở rừng lập vườn, ruộng, rẫy luân-phiên còn một phần trở về Phú-Mỹ.

Ngày 16 tháng 6 năm Mậu-Thìn Ông TRUNG, SÙNG, PHUÔNG, NINH, PHÚ năm người đi Xuyên-Mộc khai mở không được rồi đến dinh Quận gặp Ông Nguyễn Ngọc-Tương làm chủ-quận, Ông rất niềm nở, ở tại đó vài hôm về Sài-Gòn nghe có Đức Hộ-Pháp ở tại Thủ-Đức (*lúc Đức Ngài trấn Thánh Phi-Châu vì nội-biến ở Tòa-Thánh mấy Ông lớn đuổi xô Đức Quyển Giáo-Tông và Đức Hộ-Pháp*).

Năm Anh Em ở đó 6 ngày, Đức Ngài giải-bệnh vì năm đó bệnh-dịch rộng lắm kể Ông Giáo-Hữu Thượng Minh-Thanh thọ pháp Đức Ngài ban phép và truyền-thần cho Ông MINH về Phú-Mỹ giải bệnh cho bốn-Đạo.

Ngày 6 tháng 10 năm Mậu-Thìn, Ông Giáo-Hữu MINH, Ông TRUNG, DƯƠNG, NINH đến Thủ-Đức rước Đức Ngài, Đức Ngài định cúng lễ Hạ-Ngươn rồi sẽ đến Phú-Mỹ tối đêm ngày 18 tháng 10 Mậu-Thìn. Đức Hộ-Pháp chấp bút có Bát-Nương về cơ mách bảo rằng: Nơi PHÚ-MỸ có LONG-TUYỀN-KIẾM phải đến đó lấy ếm được thì ngày sau dân Việt phát triển và đất đó sẽ thành Thánh-Địa. Sau khi về Phú-Mỹ Ông Giáo-Hữu MINH cho biết lối 11 giờ ngày 26 tháng 11 năm Mậu-Thìn Đức Hộ-Pháp mới đến, toàn Đạo 6 Hương các Ban-Trị-Sự và Minh-Thiên-Đàn tề-tựu đông-đủ chung-dọn cuộc Lễ rước long-trọng, có Thủy-Lục, Nhạc, Lễ, cửa Tam-Quan, Tàn, Lộng. Bốn đạo đứng chực từ Thánh-Thất Phú-Mỹ ra đến bến đò Thủy-Yên có 2000 thước, Đức Ngài xin đi bộ không đi thủy-lục, vừa đến Thánh-Thất bái-lễ xong, dùng cơm trưa.

Từ từ bốn-Đạo các tỉnh gần xa hàng ngày đến lui tấp-nập, Đạo và Đời đến nhập-môn và nghe giảng đạo phần nhiều là Châu-Đốc, Long-Xuyên, Vĩnh-Long, Tân-An, Gò-Công, Bến-Tre v.v...

Ngày 8 tháng 12 tháng Mậu-Thìn Đức Ngài dạy đúng giờ Tý – Người cũ và mới MINH-THIÊN-ĐÀN phải có mặt, Đức Ngài hành pháp trực-thần truyền pháp.

Đức Ngài dạy người cầm sổ biên lúc hành-pháp CÂN THÂN là: HẠNH, ĐỨC, TRÍ, LỰC, TÌNH, THẦN, TÂM, TÌNH trong 8 món nêu cần mỗi món từ 5 đở lên là chấm, ai chưa đủ phải lập Đức là lập âm-chất thêm, còn về khoản TÌNH đến 7 hay là 8 là bị bát, tỷ như TÌNH 8 mà ĐỨC 7 hay 6 là được,

nếu ĐỨC, HẠNH 8, 9 là âm-chất có nhiều, ngôi vị Thiêng-Liêng cao, còn cả tương-đương 1 trung-thừa, kỳ này cân thân 318 vị mà chấm được 34 vị phải lập thông-qui riêng, còn bao nhiêu hiệp với 800 người MINH-THIỆN lo lập công tạo sở Lương-Điển, công-nghệ, đúng 6 tháng sẽ đến cân thân lại.

Ngày 12 tháng 12 năm Mậu-Thìn Đức Hộ-Pháp về Tòa-Thánh hiệp với Đức Quyền Giáo-Tông, để cầu Đức Lý-Giáo-Tông giáng cơ phong cho 34 vị Giáo-Thiện, Đức Lý thuận, song quyền phong-thưởng giao trọn vẹn cho Đức Hộ-Pháp, Đức Ngài ra lệnh cho Anh-Em ngắm ngẫm hoạt-động các tỉnh để trấn-an Đạo qui về Tòa-Thánh Tây-Ninh, buổi đó nội-dung Đạo biến-sanh chi-phái nghịch cùng Đức Quyền Giáo-Tông và Hộ-Pháp.

Sự hoạt-động trong vòng 3 tháng đến ngày 15 tháng 2 Kỷ-Tỵ người Đạo trở về Tòa-Thánh được 11.038 vị nam nữ do Phúc-sự của cậu Giáo-Hữu Thượng Minh-Thanh dâng lên cho Đức Giáo-Tông và Hộ-Pháp.

Sau khi cậu Giáo-Hữu trở về Phú-Mỹ cho biết rằng ngày 26 tháng 2 Kỷ-Tỵ có Đức Hộ-Pháp đến thì Ban-Trị-Sự và 12 vị Kiểm-Soát hiệp 36 chủ ty và toàn Đạo 6 Hương ứng-chức từ Thánh-Thất ra bến đò Thủy Yến đúng 12 giờ trưa Đức Ngài đã đến, đoàn tùy-tùng có 2 vị Chúc-Sắc Nữ Phái và 3 vị Giáo-Thiện: TRI, CHIÊU, LỬ và LỄ-Sanh Thái Chia-Thanh (*Tân-nhơn*) cuộc tiếp rước như mấy kỳ rồi, sau khi bái-lễ xong Đức Hộ-Pháp thuyết-đạo luôn, qua trọn ngày 27 nào là tiếp chuyện Quận Đồi, Tổng và Hội-Tề mấy xã.

Đúng 8 giờ sáng ngày 28 tháng 2 Kỷ-Tỵ (1929) Đức Hộ-Pháp khởi đi tìm LONG-TUYỀN-KIẾM do cơ-bút chỉ nơi giữa đồng nội (*hiện giờ là sở Thảo-Đường*) có hòn núi lạn phía bên sông mặt Trời mọc, Đông-Bắc trước mặt Thánh-Thất Khổ-Hiền-Trang, Thánh-Thất thì ở phía Tây-Nam, phải qua sông đi rạch chợ Thầy Yến vô Lăng-Cát Tràm-Sập chừng 5 cây số mới đến.

Khi đến, đậu ghe đi bộ chừng 700 thước thấy nước rạch ao hồ thì phen trong vắt, trên đồng toàn là cây năng, xa hơn nữa là đưng, bàng, còn đất đen như mực, cả đồng lớn không cấy lúa được và không trồng cây gì được, nhưn-sanh xứ này sống về nghề bàng, đưng, tranh, dài theo rạch thì thương-mãi đồ lò gốm, lu, mái, chén, tộ v.v...

Sống với cây cỏ tạo-hóa, không chịu nô-lệ của vật-chất, đi xa thấy một khoản đất màu vàng nơi gò đê ngang chừng 70 thước, chiều dài từ Bắc đến Nam, ngang gò cao đất màu vàng độ 50 thước vuông, Đức Ngài chấp-bút có vị Sư-Trưởng Lão-Tổ là Đức LỖ-BAN giáng bút chỉ đào ngay giữa chót núi xuống 3 tấc Tây thì đưng núi đá mới nổi chưa lên khỏi mặt đất thấy đá màu vàng.

Đức LỖ-BAN mách bảo đây là pháp của Trạng Tầu, khi cai trị dân Nam (*thuở trước Pháp chưa chiếm Việt-Nam*) Tầu sai Thầy Bùa Lỗ-Ban ếm, vì Trạng Tầu biết chỗ này là núi bằng vàng, sợ sau này núi nổi lên thành hình thì nước Nam có Trạng và Phục Nghiệp có Vua rồi sau sẽ nắm bá-chủ Tầu phải chịu lệ-thuộc nên Tầu quyết chiếm-cứ và ếm (LONG-TUYỀN-KIẾM) vì cái Pháp lạ lắm kẻ có

nhơn-tài hay Trạng ra đời đều bị lưỡi kiếm này nó dốt đứt hết.

Đến năm 1849 Pháp chiếm Việt-Nam thì Tàu rút lui, đến năm 1914 giặc Âu-Châu, đại-chiến bùng-nổ, thì chánh-phủ Tàu sai người len lõi tổ-chức người Tiểu-châu già độ 65 tuổi qua ếm một lần nữa ngay nơi đó (*đúng như mấy Ông Lão Bà Lão cố cựu thường nhắc lại cho con cháu nghe*) Đức LỖ-BAN cho biết nơi đây có một vị Đại-Thần vâng sứ-mạng Ngọc-Đế ở đây giữ-gìn vật báu, không cho ai biết và lấy được chỉ dành riêng cho Trạng của Trời đến với Vật-Báu này mà thôi.

Đức Hộ-Pháp đã tìm được, khi đào lên thấy pháp Tàu ếm một cái ống Ghè, một lưỡi dao phai cùn, 6 con cờ tướng, 6 đồng tiền kẽm (*đời Vua Minh-Mạng*) đào xuống nữa thấy một hộp bao chì vuông chiều dài 9 tấc LỖ-BAN, trong đó Đức Ngài nói: LONG-TUYỀN-KIẾM nhưng cấm không cho ai xem gói kín lại.

Đức Hộ-Pháp nói:

– Ngày nay là kỷ-niệm nước Việt-Nam, Giống Lạc Hồng hữu phước được Đạo Trời khai sế gỡ nạn ách nhơn-loại và từ từ sế cõi ách nô-lệ và dòng-giỏi Tổ-Phụ ta sế phục-nghiệp có thể dân-tộc ta sế xuất-hiện nhiều nhơn-tài phá tan xiềng-xích chẳng còn lệ-thuộc với sắc dân nào.

Nếu chậm-trễ là do dân Việt-Nam không chịu tôn-thờ Chủ-Nghĩa của Đức Chí-Tôn, không đủ yêu mến nhau, tranh-giành Phúc-Lộc, lại nữa Tổ Phụ đã vay nợ máu chúa Trịnh Chúa Nguyễn còn

dính giòng máu ấy nên dân-tộc phải trả, chưa chắc gì hưởng sớm, tội Chúa làm. Tôi mang, Cha làm. Con phải trả, ai có giòng máu ấy thì phải chịu trả dứt mới vãn-hồi Hòa-Bình, độc-lập thiệt-hiện được.

Ngài dạy phải đào con Kinh từ ngọn Tràm-Sập chỗ đậu ghe, đào băng ngang chót lưỡi gươm Long-Tuyền-Kiểm cho bút ấy là pháp để trừ tuyệt sát hại nhơn-tài (sau khi cả anh-em Minh-Thiện cố đào ngày đêm cho rồi con Kinh ấy, gần ngoài vòm gần đất tư-chủ họ nằm đường cản-trở mà Anh-Em cố đào đã xong.

Đúng 1 giờ chiều dùng cơm tại nhà Lê-Văn-Trung về đến Khổ-Hiền-Trang là 4 giờ chiều.

Đức Hộ-Pháp nhắc lại bài thi PHẬT-MẪU dạy lập sở THẢO-ĐƯỜNG.

*Thảo-Đường phước-địa ngộ tông hoa,
Lục úc dư niên vô-trụ hòa,
Cộng hưởng phạm giang an lạc nghiệp,
Thế đăng Bồng-Đảo định âu-ca.*

Cần dặn anh-em cố lo lập sở Thảo-Đường cất tại dựa chún chỗ hòn núi lan đó tạm thời chờ sau này phải cất Đền-Thờ Phật-Mẫu và cố tạo-tác Đền-Thánh cho rồi sẽ khởi công giao Phạm-Môn Minh-Thiện-Đàn lo xây-cất.

Đúng 8 giờ đêm 28 tháng 2 Kỷ-Tỵ Đức Hộ-Pháp thuyết-đàn hành-pháp thọ Đào-Viên kết nghĩa được 20 vị và dạy Lễ-Sĩ đi Lương-Nghi, Tú-Tượng, Bát-Quái (tức là đi Thái-Cực) để cúng tế vong linh, đồng-nhi nam nữ nhạc đờn cho rập-ràn đúng thời Tý đêm 29 Đức Ngài sẽ thuyết-đàn hành-pháp trực-

thần và truyền-pháp liên-tiếp.

Sáng ngày 29 lúc 10 giờ tiếp đặng giầy thép rằng: Đức Cao Thượng Phẩm bịnh nặng thì 12 giờ Đức Ngài ra xe về Tòa-Thánh.

Đến ngày 01 tháng 3 Kỷ-Tỵ (1929) Đức Cao Thượng Phẩm đặng Tiên, lễ an-táng xong Đức Ngài sắp đặt các việc nơi Tòa-Thánh.

Đến ngày 6 tháng 6 năm Kỷ-Tỵ, Đức Hộ-Pháp, Đức Quyền Giáo-Tông và Ông Giáo-Sư Thượng Latabi Thanh đến Khổ-Hiên-Trang. Cuộc lễ tiếp rước long-trọng như các kỳ trước, ở đây 3 ngày luân phiên giảng, Đạo và Đời đến nghe, Đức Quyền Giáo-Tông sắp đặt việc làm của các Ban-bộ, Ty-sở Minh-Thiện-Đàn, đến 8 giờ tháng 6 Kỷ-Tỵ (1929) Đức Hộ-Pháp hành-pháp trực-thần và truyền Bửu-Pháp chọn môn-đồ liên-tiếp hai đêm.

Kỳ này 316 vị mà chọn 48 vị, còn bao nhiêu Đức Ngài dạy phải làm âm-chất lập Ngôn, lập Đức sau sẽ cần thần truyền pháp.

Ngày 10 tháng 6 Kỷ-Tỵ (1929) Đức Ngài và Đức Quyền Giáo-Tông, Ông Latabi về Tòa-Thánh.

Từ đây cơ-quan Minh-Thiện-Đàn trong 36 Ty lo hoạt động khai-mở lương-diễn hằng năm đều có huê-lợi đặng về Hội-Thánh nuôi công quả.

Ngày 15 tháng Giêng Canh-Ngọ (1930) có Huấn-Lệnh của Đức Ngài và Đức Quyền Giáo-Tông dạy anh-em Minh-Thiện-Đàn về Tòa-Thánh hiệp với Phạm-Môn đặng lo tạo sở. Trong Huấn-Lệnh có ban 4 chữ: TRUNG, NGHĨA, TRÍ, DŨNG, còn bao nhiêu ở các Địa-Phương cứ tiếp-tục lập công trong

các sở, tháng 11 năm Tân-Mùi (1932) Đức Hộ-Pháp dạy Phạm-Môn phải đi mở ruộng tại Long-Xuyên. Núi Sập, mượn 2.000 công ruộng cho Anh-Em Minh-Thiện lo lúa giống, còn trâu cày của Phạm-Môn đem xuống làm được 2 năm 1932-1933, được lúa đem về Tòa-Thánh đến năm Giáp-Tuất (1934) tiếng đồn vang-vội và có người tố-cáo với Pháp rằng Ông HỘ-PHÁP lập họ PHẠM riêng và lập đồn-điền làm cách-mạng chống nhà nước Pháp nên bị quyền Pháp đến làm khó dễ và Đức Quyền Giáo-Tông cũng chung chịu cái khổ-khắc của Pháp cấm triệt-để các sở Phạm-Môn không cho nhóm hội hoạt-động những gì có liên-hệ đến Phạm-Môn và chống với Chánh-quyền Pháp.

Ngày 15 tháng Giêng năm Giáp-Tuất (1934) Đức Hộ-Pháp ra lệnh cho Ngài Khai-Pháp HTĐ nắm quyền Chuông-Quản Phước-Thiện, hiệp với Ngọc-Chánh Phối-Sư Ngọc Trọng-Thanh và cầu xin Đức Lý-Giáo-Tông mượn áo mào Lễ-Sanh 3 năm đăng ban cho hàng Giáo-Thiện xuất-sư có Đạo-Phục hành-lễ Đức Chí-Tôn và Đạo-Phục đi đường hành-đạo trong 21 tỉnh Nam-kỳ.

Đức Ngài nói:

- Bản Đạo lập 2 kỳ Phạm-Môn và Minh-Thiện làm hậu-thuần để bảo-vệ Thánh-Thể Đức Chí-Tôn, trong lúc nội-chiến này vừa tạm yên lại bị nhà cầm quyền Pháp nghi-kỵ cấm-đoán, nên bây giờ phải lập Cơ-Quan Phước-Thiện để thật-hành Cơ Cứu-Khổ, công khai với chánh-phủ, có qui-điều luật-pháp lẫn-lộn trong xã-hội, ta-bà cùng khắp nơi, cũng như Chúc-Sắc CỨU-TRỪNG-ĐÀI, có đầu-tĩnh, đầu-họ,

đầu-quận và Ban-Cai-Quản nơi các Địa-phương Nam cũng như Nữ.

Cái Thể-Pháp phải vậy, **Phạm-Môn là thi-hành Bí Pháp, thuộc PHẬT, Minh-Thiện là Thể-Pháp biến Bí-Pháp thuộc TIÊN, ngày nay xuất hiện Phước-Thiện thuộc THÁNH để thật-hành Chơn-Pháp, nó sẽ ra mặt ở xã-hội lo khai-mở cơ cứu-khổ trợ khó giúp nguy cho những người làm cơn tai-nàn đói rách, nứt là cô-nhi góa-phụ tật-nguyên.**

Đáng lý Phước-Thiện phải có Hội-Thánh năm Chủ-quyền của nó, là cơ-quan trọng-yếu của Đạo, mới đúng Chơn-Pháp, nhưng chưa thiết-hiện nên để cho Khai-Pháp Trần-Duy-Nghĩa tạm làm Chuông-Quản Phước-Thiện hành-pháp đúng 3 năm cho ra hình-tượng, ngày nào Phước-Thiện có Thập-Nhị Đẳng-Cấp Thiên-Liêng sẽ trả áo mão Lễ-Sanh lại cho Cửu-Trùng-Đài.

Buổi phôi thai Bản Đạo cho mấy vị Phạm-Môn đi ra 21 Họ-Đạo, họ phải cố-gắng khai-mở thế nào Phước-Thiện được bành-trướng, cho hơn-sanh chen bước vào lập công đoạt đến phẩm Chí-Thiện thì Bản Đạo sẽ lập Hội-Thánh vì phẩm Chí-Thiện đổ lên là vào Thánh tức là Thánh-Thể Đức Chí-Tôn, còn Giáo-Thiện chưa trọn phẩm Thánh một phần hơn-sanh.

Từ đây các sở Phạm-Môn, Minh-Thiện đổi danh từ là PHƯỚC-THIỆN. Sở Phước-Thiện có là nhờ Anh-Cả của chúng ta là Đức Quyền Giáo-Tông Thượng Trung-Nhật hết sức giúp đỡ lo lắng mọi mặt hằng nhắc-nhở từ Chúc-Sắc đến nhà Đạo-Hữu, Ngài dạy phải lập sở nuôi tâm, trồng dâu, bông vải, nuôi

gà lấy trứng làm kế sanh-nhai cũng là cơ bảo-an Quốc-Thể.

Buổi đó có Cơ-Quan Hành Chánh-Đạo đều tuân-lệnh chung lo giúp-đỡ Phước-Thiện vừa được thanh-hành có mời phát-triển thì Đức Quyền Giáo-Tông, Tiếp-Thế Vĩnh, Giáo-Sư Thượng-Latabi-Thanh và ít vị Chức-Sắc tùy-tùng đi chiêu-an cùng khắp các tỉnh Nam-Kỳ, nhắc-nhở Đạo lo việc tu-hành, cũng như Chức Việc, làm ăn của mỗi gia-đình.

Sau khi chiêu-an trở về Tòa-Thánh không bao lâu Đức Ngài thọ bệnh nên đăng Tiên vào ngày 13 tháng 10 năm Giáp-Tuất (1934).

Đến tháng 11 Đức Hộ-Pháp và Ngài Khai-Pháp chọn hàng Lễ-Sanh Giáo-Thiện tuyên-bổ đi làm Đầu-Họ 21 tỉnh chịu dưới quyền Ngài Khai-Pháp Chưởng-Quản Phước-Thiện, từ đây mới có kỷ-luật đặc-sắc, kiểu-mẫu thi-hành đúng theo 21 kiểu công-văn trong các tỉnh địa-phận Nam-Kỳ, mỗi Quận lập ra có Đầu-Quận và Ban-Cai-Quản, mỗi làng đều có mở nhiều cơ-sở lương-diễn công-nghệ, thương-mãi...v.v... buổi đầu tiên chỉ tạm thâu tài-sản của người Đạo hảo-tâm hiến-dâng lập nhà sở.

Ngài Khai-Pháp lập trong 3 năm thành khuôn mẫu Phước-Thiện. Đức Hộ-Pháp thuyết-lập-đàn cầu Đức Lý định-phận phong-thưởng Chức-Sắc Phước-Thiện, Đức Lý-Giáo-Tông giao trọn quyền cho Đức Hộ-Pháp và do Phối-Thánh Phạm-Văn-Màng chọn tâm-đức, cho Đức Hộ-Pháp chấp cơ phong-thưởng.

Sau khi Đức Lý-Giáo-Tông dạy đợi ngày nào có Hội Quyền Vạn-Linh sẽ đưa Cơ-quan Phước-Thiện

ra giữa Đại-Hội xem xét công-nhận đúng Thiên-Thơ và có giá-trị trước mắt Nhơn-Sanh, quyền Vạn-Linh tức là quyền Chí-Tôn tại Thế.

Năm Ất-Hợi (1935) Đức Hộ-Pháp lãnh tạo-tác Tòa-Thánh do Hội-Thánh Cửu-Trùng-Đài giao trọn vẹn cho Đức Ngài, Đức Ngài đòi hết anh em Phạm-Môn, Minh-Thiện-Đàn, và Phước-Thiện về hội với 21 vị Đầu-Họ Phước-Thiện.

Đức Ngài nói: *Đã bao phen Cửu-Trùng-Đài khởi làm đều bỏ dở là tại lúc năm Thân-Dậu (1932-1933) hai vị Đại-Thiên-Phong Tương và Trang phân-loạn với Anh-cả Quyền Giáo-Tông và Thầy, thời-gian qua nhờ mấy em cố-gắng bảo vệ nghiệp Đạo làm hậu-thuần cho Giáo-Tông và Hộ-Pháp chống giúp Qua một thời-hạn nữa là lo tạo-dựng TỔ-ĐÌNH Tòa-Thánh Đền-Thờ ĐỨC CHÍ-TÔN. Cả thầy đều vâng mạng lệnh Đức Ngài dạy lại các Họ Đạo lo khai sở và thân-người Hiến-Thân đem về dâng cho Ngài để làm Tòa-Thánh và lo luôn cả lương-thực, vật liệu tạo-tác và nuôi công-quả ăn làm Tòa-Thánh.*

Đầu tiên Đức Hộ-Pháp sai Giáo-Thiện Nguyễn Văn Thế hiệp với Giáo-Sư Thượng-Minh-Thanh đến tỉnh Châu-Đốc sẵn có Giáo-Sư Thượng-Quyện-Thanh, Nguyễn-Thành-Quyện và Trần-Văn-Mến linh-hội luân-chuyển toàn tỉnh lo mộ công-quả và người Hiến-thân Phước-Thiện, trong các Quận đều có anh-em hưởng-ứng chịu mạng lệnh Ông Giáo-Sư Nguyễn-Văn-Thế chung lo tổ-chức làm ruộng rẫy, số người hiến-thân được 670 vị, gửi đến Hội-Thánh 36 vị để bỏ vào các sở, trong đó có một vị Phạm-Ngọc-Trấn bỏ làm Giáo-Viên, Đình-Công-Biện về

bên Nhạc và thợ-hổ Cương làm đốc-công, sau khi Cương bỏ dở cậu Giáo-Sư Minh mới đưa Ông Lê Văn-Bàng là người Cái-Bè (*Mỹ-Tho*) làm đốc-công tạo Tòa-Thánh, Ông Lương Viện Thới là Chủ-Sở Cái-Bè lo vận-tải bằng ghe, Ông Giáo-Thiện Lê-Trung-Cang Phú Mỹ lo chở đồ lẫn lược các tỉnh gửi về, kẻ thầy, người thợ, nhiều hơn-tài tổng-số là 4.120 vị dâng cho Đức Hộ-Pháp tùy-phương bổ-dụng vào công cuộc tạo-tác, cùng tổ-chức sở hàng-bông lương-diễn khắp cả mọi nơi đủ số người cho Đức Ngài xử-dụng.

Năm Bính-Tý (1936) cả công việc tiến-hành như nước vỡ-bờ có phần tử nghịch với Hộ-Pháp nên xa-thơ chận đứng không cho vận lương-thực về Hội-Thánh (*Buổi đó Đức Hộ-Pháp nói họ quyết bỏ cho Thầy trò mình chết*) không thể tả giai-đoạn này, nào là nói Ông Giáo-Sư Minh sắp lên Giáo-Tông, nào là nói Đức Hộ-Pháp bắt-bình binh-vực Phước-Thiện, mỗi loạn này có oai-quyền hơn Tương, Trang, các vị ấy từ Tòa-Thánh đến địa-phương như Châu-Đốc thì có Ông V. H. V. ba ông này liên-quan đa số các tỉnh Hành Chánh, Phước-Thiện đều nghịch lẫn nhau, sau khi điều tra thì rõ rệt là cáo-gian mấy vị ấy đều ghi vào sổ kín cho Đức Ngài tường, chỉ có Ông H. và Ông V. chết, còn Ông V. bị thâu chức Lễ-Sanh rồi ít lâu cũng chết, sau khi rõ ra không có gì cả các anh em Phước-Thiện củng cố lo trở lại như xưa tiến-hành mãi cho khi rồi Tòa-Thánh mới thôi.

Năm Đinh-Sửu (1937) mở Hội Quyền Vạn-Linh ngày 15 tháng 10, khởi từ ngày 9 đến 12 tháng 10 Đinh-Sửu, Quyền-Vạn-Linh công-nhận Cơ-Quan

Phước-Thiện và đã ghi vào Đạo-Luật ngày 16 tháng Giêng Mậu-Dần (1938). Từ đây Phước-Thiện có quyền tham-dự một trong bốn Cơ-Quan của Đạo là: Hành Chánh, Phước-Thiện, Tòa-Đạo và Phổ-Tế và Phước-Thiện Thập-Nhi Đẳng-Cấp Thiêng-Liêng.

Đức Hộ-Pháp dạy:

“Từ đây Phước-Thiện được quyền Vạn-Linh công nhận, là quyền Chí-Tôn tại thế, hể đặc-phong vào Phẩm MINH-ĐỨC gọi là Chúc-Sắc là quan-lại như Chúc-Sắc Cửu-Trùng-Đài, hể thọ phong thì phải chịu mạng lệnh thuyên-bổ buộc phải phế-đời hành-đạo không được tư-riêng ở gia-đình, tư-gia như xưa mà gọi Chúc-Sắc, cả thầy phải chịu luật-định từ Minh-Đức đến Thính-Thiện là người của Giáo-Thiện dạy-dỗ, còn Hành-Thiện là lo tạo-nghiệp riêng, có quyền lập sở để bảo-dưỡng 12 gia-đình, Giáo-Thiện là người dâng lệnh Hội-Thánh chăm nom các sở nơi địa-phương, dạy dỗ hàng Minh-Đức, Tân-Dân, Thính-Thiện, đầy đủ tâm-đức, hạnh-kiếm mới bước qua Hành-Thiện đặng, từ đây khuyên mấy em cố-gắng để chọn lọc những Chơn-Linh hiếu-hạnh, hiền-tử, tâm-đức, vị-tha vô vị-kỷ mà đưa vào làm THÁNH để cường-thạnh, tinh-khiết, để nắm chủ-quyền Phước-Thiện là cơ-quan cứu-khổ cũng thay cho Qua mà gánh-vác cái khổ của Đời”.

Cả công việc đã tiến-hành mãi cho đến khi Đền-Thánh vừa hoàn-thành thì Đức Hộ-Pháp bị chánh-quyền Pháp bắt vào ngày 2 tháng 6 Tân-Tỵ (1941) cùng cả Chúc-Sắc Đại-Thiên-Phong:

- Một, Ông Khai-Pháp Trần-Duy-Nghĩa,
- Hai, Ông Sĩ-Tải Đổ-Quang-Hiến,
- Ba, Ông Phối-Sư Ngọc-Trọng-Thanh,
- Bốn, Giáo-Sư Thái-Gấm-Thanh,
- Năm, Phối-Sư Thái-Phấn-Thanh,

Kế tiếp ít tháng sau bắt Luật-Sự Phan-Hữu-Phước và Nhơn cùng các vị Chúc-Sắc ở địa-phương: Luật-Sự Ngọc-Xứng-Thanh, Luật-Sự Đồn, Thuận, Chủ-Sở Mẹo v.v...

Đày Đức Ngài và các vị Đại-Thiên-Phong ra hải-đảo MADAGASCAR, đồng thời Tòa-Thánh bị đóng cửa cả Thánh-Thất và các sở Phạm-Môn-Phước-Thiện nơi các Địa-Phương.

Thấy đều bị đóng cửa, cả Chúc-Sắc và người công-quả hiến-thân thợ-hồ, mấy em chơn-tu và mấy em thủ-trình và các em Đồng-Nhi đều bị giải-tán không còn quyền Hội-Thánh, biến-thiên một cách điều-hiủ quạnh-quẽ, Tòa-Thánh nhà binh Pháp lấy làm Thành lính tập, cấm các việc đều ngưng-trệ chỉ còn đợi ngày của Đức Hộ-Pháp hồi-loan và nền Đạo phục-hưng mà thôi.

Chép xong, ngày 15 tháng 10 Tân-Tỵ (1941)

Ký-Chú: *Do Hồ-sơ của Sĩ-Tải Đổ-Quang-Hiến và Giáo-Sư MINH thuật lại những đại-cương hầu lưu-lại chờ ngày các Anh lớn hội-hiệp sẽ bổ-túc vào những khuyết-điểm.*

- SĨ-TÀI: Nguyễn-Duy-Thiên tự QUANG-MINH
- LỄ-SANH: Thượng-Quyện-Thanh (Đầu-Tộc BẾN-TRE)

Khái Lược
V Nghĩa và Diễn Biến việc Thành Lập
Minh Thiện Đản-PHÚ MỸ